



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ
Địa chỉ: 9- 19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: 08.3829.5488 Fax: 08.3821.1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2016

Kính thưa: HĐQT và Toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần XD và KD Vật tư

Lời đầu tiên, xin thay mặt Công ty, tôi xin gửi đến các quý vị lời chào nồng nhiệt và lời cảm ơn chân thành về sự có mặt của các quý vị trong Đại hội Cổ đông thường niên năm 2016.

I. Tình hình chung:

Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2015 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để, hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm, năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp sự biến đổi về giá cả nguyên liệu toàn cầu ảnh hưởng mạnh đến thị trường. Vì thế, nhiều doanh nghiệp lâm vào cảnh khó khăn chật vật, các dự án lớn công nghiệp triển khai chậm làm cho doanh nghiệp trên cả nước khó khăn.

Trong bối cảnh chung như vậy, Công ty C&T vẫn cố gắng duy trì hoạt động kinh doanh nhằm bảo toàn nguồn vốn của Công ty. Thông qua các số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán – Tư vấn Đất Việt cho thấy kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Chỉ tiêu	KH thực hiện	Thực hiện	<i>ĐVT: tỷ đồng</i>
			Tỷ lệ (%)
Giá trị doanh thu	1.074	353	33%
Lợi nhuận trước thuế	- 29,46	- 52,24	177%
Thuế thu nhập doanh nghiệp		1,38	
Lợi nhuận sau thuế	-29,46	-53,62	

II. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty:

Việc thực hiện kế hoạch SXKD năm qua của Ban Tổng Giám đốc được triển khai trong tình hình kinh tế nhiều khó khăn và thách thức. Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng điều hành Công ty theo định hướng chiến lược SXKD mà Đại hội cổ đông 2015 đã thông qua.

Kết quả hoạt động SXKD ở từng lĩnh vực được Ban Tổng Giám đốc đánh giá như sau:

***Lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu:**

Từ đầu năm 2015 đến nay, công tác kinh doanh XNK của Công ty gặp nhiều khó khăn, các Ngân hàng ngừng tài trợ tín dụng và tập trung thu hồi nợ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn vốn hoạt động cho các dự án đang triển khai. Tình hình thị trường trong nước bị thu hẹp, sức mua giảm mạnh, khối kinh doanh phải đối mặt với những khó khăn thách thức lớn. Bên cạnh đó, việc thu hồi công nợ kéo dài, khách hàng chậm trả đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn vốn hoạt động, kết quả lợi nhuận thực hiện của các phòng kinh doanh. Tổng giá trị

doanh thu của khối kinh doanh thực hiện trong năm 2015 là 243,040 tỷ đồng, chỉ đạt 35,66% so với cùng kỳ năm 2014.

***Lĩnh vực xây lắp:**

Do chủ trương cắt giảm đầu tư công, các dự án BĐS phải tạm dừng hoặc giãn tiến độ thực hiện, thị trường BĐS vẫn chưa phục hồi, lãi suất vẫn ở mức cao, làm cho nhiều chủ đầu tư của công trình xây dựng thiếu vốn hoặc không thể triển khai từ đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng thực hiện về xây lắp trong năm 2015. Do việc thua lỗ kéo dài nên Công ty không thể trực tiếp tham gia đấu thầu thi công. Các chương trình vốn ngân sách nhà nước không quyết toán được khối lượng phát sinh và trượt giá. Do đó, hiệu quả của hoạt động xây lắp cũng giảm đáng kể. Doanh số hoạt động xây lắp trong năm đạt 38,748 tỷ đồng, giảm 12% so với năm 2014.

***Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:**

Trong năm 2015 Tổng giá trị doanh thu sản xuất công nghiệp giữ vững ở mức 11,271 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2014. Hoạt động khai thác sản xuất ở Mỏ đá Trà Đước tuy doanh thu và lợi nhuận không cao do giá bán không tăng, các loại thuế tài nguyên tăng cao, nhưng cũng góp phần vào lợi nhuận toàn công ty.

Năm 2015 doanh thu của Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn Vina PSMC đạt 31,022 tỷ đồng giảm 32% so với năm 2014.

***Lĩnh vực Bất động sản:**

Như dự đoán từ đầu năm 2015, thị trường BĐS vẫn còn là một bức tranh màu xám. Nhiều doanh nghiệp, chủ đầu tư BĐS rút lui, kéo theo đó là các dự án giảm giá, khuyến mãi, thoái vốn và chuyển nhượng các dự án bất động sản mà Công ty đầu tư hầu hết chưa hoàn thành thủ tục pháp lý. Công ty đã thoái vốn hầu hết các dự án BĐS, hiện chỉ còn tập trung đầu tư hoàn thiện và kinh doanh dự án khu lấn biển Hà Tiên.

Việc kinh doanh đất Hà Tiên, doanh thu đạt mức 59,500 tỷ đồng, tăng 233% so với cùng kỳ năm 2014.

***Các dự án đầu tư và Công ty thành viên liên kết:**

Vấn đề tài chính vẫn là mối quan tâm lo ngại hàng đầu của công ty trong năm qua, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có những chính sách nhằm giải quyết mối lo ngại trước mắt vấn đề tài chính như tái cơ cấu lại nợ với Ngân hàng, thoái vốn và chuyển nhượng các dự án đầu tư, Công ty thành viên liên kết hoạt động kém hiệu quả và đã đạt được một số kết quả như sau: đã thoái vốn nhằm tính nhanh gọn danh mục đầu tư Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn Vina PSMC và tiếp tục thoái vốn Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại Ban Tích.

2. Tình hình tài chính (theo BCTC Công ty C&T đã được kiểm toán năm 2015)

Do những khó khăn về công tác kinh doanh dẫn đến việc các Ngân hàng đều không tài trợ tín dụng.

Việc giảm đột ngột hạn mức tín dụng tại toàn bộ các Ngân hàng mà Công ty đang quan hệ tín dụng dẫn đến tình trạng có những thời điểm Công ty chỉ trả nợ vay mà không giải ngân ra được.

Lĩnh vực kinh doanh thương mại của Công ty do đang duy trì về doanh số, nay khi giảm mạnh kéo theo hàng loạt vấn đề khó khăn trong quan hệ tài chính khách hàng - ngân hàng - nhà cung cấp, nợ quá hạn phát sinh.

3. Phương hướng phát triển của công ty trong năm 2016:

- Tập trung mọi nguồn lực để vượt qua khủng hoảng và duy trì hoạt động.
- Đàm phán với ngân hàng để tái cơ cấu nợ và hỗ trợ về thanh khoản của ngân hàng.
- Tiếp tục lộ trình thoái vốn tại các công ty thành viên, công ty liên kết và dự án đầu tư.
- Chú trọng tập trung vào ngành nghề chính là kinh doanh XNK vật liệu xây dựng.

4. Kế hoạch SXKD năm 2016:

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn nhiều bất ổn, ngoài những tồn tại, khó khăn như công nợ phải thu, nợ phải trả, lỗ lũy kế.. Công ty cần một khoảng thời gian dài để khắc phục. Ban lãnh đạo Công ty sẽ tiếp tục kiên định với chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 đã đề ra:

Kế hoạch SXKD năm 2016

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch
Giá trị doanh thu	464,5
Lợi nhuận gộp thực hiện	16
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,88
Chi phí tài chính	35,08
Lợi nhuận sau thuế	(28,4)

III. Lời kết

Thay mặt Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư, tôi gửi lời cảm ơn đến toàn thể cổ đông của Công ty vì sự gắn bó cũng như sự tin tưởng của quý vị dành cho Công ty. Kính chúc Quý vị đại biểu và toàn thể cổ đông cùng gia đình nhiều sức khỏe hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng kính chào.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2016



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư, được lập ngày 25 tháng 3 năm 2016, từ trang 6 đến trang 53 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Cho đến thời điểm phát hành Báo cáo này, Chúng tôi chưa nhận được các xác nhận liên quan, cũng như không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác. Vì vậy, Chúng tôi không đảm bảo được tính hiện hữu của các chỉ tiêu sau:

- Phải thu ngắn hạn khách hàng (xem Thuyết minh số V.3)	32.618.895.300 VND
- Trả trước người bán ngắn hạn (xem Thuyết minh số V.4)	5.800.288.424 VND
- Phải trả người bán (xem Thuyết minh số V.14)	10.964.722.409 VND

Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.2c và V.3, tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Công ty chưa tiến hành trích lập dự phòng cho một số khoản phải thu quá hạn và dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn cho các khoản đầu tư vào Công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác theo hướng dẫn tại thông tư 228/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 07 tháng 12 năm 2009 ("Thông tư 228") và Thông tư số 89/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 28 tháng 06 năm 2013 ("Thông tư 89") hướng dẫn bổ sung Thông tư 228. Theo ý kiến Chúng tôi, việc chưa trích lập dự phòng cho các khoản công nợ phải thu quá hạn và dự phòng giảm giá các khoản đầu tư dài hạn này là chưa phù hợp với nguyên tắc thận trọng được quy định trong chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01 - Chuẩn mực Chung, hướng dẫn của Thông tư

228 và Thông tư 89. Nếu Công ty tiến hành trích lập các khoản dự phòng này, số dư khoản dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi và dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 sẽ tăng lần lượt là 180.567.168.048 VND và 7.290.936.627 VND; và lỗ trước thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 sẽ tăng 187.858.104.674 VND.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của Chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”. Báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo này đến thông tin trình bày tại Thuyết minh số IV.1 rằng: Công ty kinh doanh thua lỗ 53.623.827.857 VND cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2015. Cũng tại ngày này, khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 107.063.549.544 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014: 227.381.464.313 VND). Theo đó, khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào khả năng tạo ra nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh và sự tiếp tục hỗ trợ tài chính từ các cổ đông của Công ty.

Như đã trình bày tại Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng số V.2a, Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Bao bì C&T – Ukraine là một Công ty con của Công ty đã ngưng hoạt động và đang làm thủ tục thoái vốn (Công ty đã trích lập dự phòng 100% cho khoản đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất và kinh doanh bao bì C&T Ukraine), tuy nhiên đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2015 Công ty vẫn chưa hoàn tất xong thủ tục thoái vốn.

Ngoài ra, Chúng tôi cũng lưu ý người đọc báo cáo rằng, Công ty đang tiến hành các thủ tục xin cấp thẩm quyền phê duyệt việc chuyển nhượng dự án tổ hợp cao ốc C&T Plaza cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Sông Đà với số tiền 198.000.000.000 VND (xem Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng số V.9). Nếu được cấp thẩm quyền phê duyệt việc chuyển nhượng, Báo cáo tài chính được đề cập sẽ phát sinh một khoản lỗ tiềm tàng do việc chuyển nhượng dự án này là 87.829.615.183 VND.

Ý kiến ngoại trừ của Chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán độc lập này phát hành nhằm thay thế Báo cáo kiểm toán độc lập số 0211/2016/BCTC-KTV ngày 25 tháng 3 năm 2016 về Báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư. Do Công ty trình bày lại Thuyết minh Báo cáo tài chính số V.9 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt



VÕ THẾ HOÀNG – Tổng Giám đốc
Số giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0484-2013-037-1

NGUYỄN THỊ THOM - Kiểm toán viên
Số giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0787-2013-037-1

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU B 01-DN
 Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		529.130.446.602	627.298.505.654
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	4.125.615.018	22.563.734.604
Tiền		111		4.125.615.018	22.563.734.604
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120		1.335.000.000	11.952.438.397
1. Chứng khoán kinh doanh		121	V.2a	2.015.000.000	2.015.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122	V.2a	(680.000.000)	(680.000.000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123	V.2b	-	10.617.438.397
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		362.874.415.710	387.726.987.086
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131	V.3	344.522.985.526	361.182.923.402
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132	V.4	10.711.877.701	8.446.046.986
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135	V.5a	1.000.000.000	7.900.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác		136	V.6a	15.980.982.356	19.539.446.571
5. Dự phòng phải thu khó đòi		137	V.7	(9.341.429.873)	(9.341.429.873)
IV. Hàng tồn kho		140	V.8	151.264.444.925	193.068.729.835
Hàng tồn kho		141		151.264.444.925	193.068.729.835
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		9.530.970.949	11.986.615.732
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	V.12a	113.185.387	94.091.859
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		8.377.318.854	9.296.197.934
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		153	V.16	1.040.466.708	2.596.325.939
B - TÀI SẢN DÀI HẠN		200		395.584.214.280	541.596.885.360
I. Các khoản phải thu dài hạn		210		12.088.972.790	10.231.498.636
1. Phải thu về cho vay dài hạn		215	V.5b	6.330.624.936	9.430.624.936
2. Phải thu dài hạn khác		216	V.6b	5.758.347.854	800.873.700
II. Tài sản cố định		220		8.022.300.418	11.280.369.341
1. Tài sản cố định hữu hình		221	V.9	6.868.085.663	10.126.154.586
Nguyên giá		222		38.599.403.759	38.599.403.759
Giá trị hao mòn lũy kế		223		(31.731.318.096)	(28.473.249.173)
2. Tài sản cố định vô hình		227		1.154.214.755	1.154.214.755
Nguyên giá		228		1.154.214.755	1.154.214.755
Giá trị hao mòn lũy kế		229		-	-
III. Bất động sản đầu tư		230	V.11	41.109.000.000	41.109.000.000
Nguyên giá		231		41.109.000.000	41.109.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế		232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn		240		286.075.948.069	285.975.948.069
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		242	V.10	286.075.948.069	285.975.948.069
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		250	V.2c	46.973.939.905	189.292.320.148
1. Đầu tư vào công ty con		251		10.124.917.464	152.600.327.612
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		252		46.253.100.000	46.253.100.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		253		1.388.100.000	1.388.100.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		254		(10.792.177.559)	(10.949.207.464)
VI. Tài sản dài hạn khác		260		1.314.053.098	3.707.749.166
1. Chi phí trả trước dài hạn		261	V.12b	-	1.602.137.541
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		262	V.13	1.314.053.098	2.105.611.625
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		924.714.660.882	1.168.895.391.014

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Số 9 – 19 (lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		904.760.369.625	1.095.317.271.900
I. Nợ ngắn hạn	310		636.193.996.146	854.679.969.967
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	129.727.771.967	221.937.124.499
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	19.127.514.557	4.858.697.478
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	2.778.944.664	2.257.899.539
4. Phải trả người lao động	314		908.676.000	1.263.355.900
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17a	90.003.416.907	56.726.197.458
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.18	32.628.462.436	38.109.699.386
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	8.146.230.392	110.626.801.940
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20a	351.476.856.109	416.365.138.939
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		792.203.608	1.870.935.322
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	603.919.506	664.119.506
II. Nợ dài hạn	330		268.566.373.479	240.637.301.933
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.17b	346.740.368	206.061.200
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	173.291.050.670	103.283.566.200
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.20b	94.928.582.441	137.147.674.533
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		19.954.291.257	73.578.119.114
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	19.954.291.257	73.578.119.114
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		100.150.690.000	100.150.690.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a		100.150.690.000	100.150.690.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		81.585.637.916	81.585.637.916
3. Cổ phiếu quỹ	415		(1.012.784.684)	(1.012.784.684)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		22.399.587.678	22.399.587.678
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(183.168.839.653)	(129.545.011.796)
<i>LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước</i>	421a		(129.545.011.796)	(75.418.474.870)
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b		(53.623.827.857)	(54.126.536.926)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		924.714.660.882	1.168.895.391.014

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2016



TRẦN CÔNG QUỐC BẢO
Tổng Giám đốc

PHẠM THANH TUẤN
Kế toán trưởng

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính riêng và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ

Số 9 – 19 (lầu 6) Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

(Có so sánh số liệu năm 2014)

Mẫu B 02-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2015	2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		352.559.901.537	752.330.362.584
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	352.559.901.537	752.330.362.584
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	334.978.491.049	738.822.845.042
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		17.581.410.488	13.507.517.542
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	10.130.762.504	8.822.457.407
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	67.505.287.293	61.371.640.029
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		33.991.411.922	60.403.978.646
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	6.373.372.393	5.840.883.386
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	7.900.823.624	10.968.689.946
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(54.067.310.318)	(55.851.238.412)
11. Thu nhập khác	31		3.069.527.739	3.114.486.458
12. Chi phí khác	32		1.244.838.533	364.813.940
13. Lợi nhuận khác	40	VI.7	1.824.689.206	2.749.672.518
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(52.242.621.112)	(53.101.565.894)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	589.648.218	365.081.033
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.13	791.558.527	659.889.999
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(53.623.827.857)	(54.126.536.926)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	-	-



TRẦN CÔNG QUỐC BẢO
Tổng Giám đốc

PHẠM THANH TUẤN
Kế toán trưởng

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính riêng và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 (Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẤU B 03-DN
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2015	2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(52.242.621.112)	(53.101.565.894)
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		3.258.068.923	4.279.639.213
- Các khoản dự phòng	03		(157.029.905)	(2.796.454.377)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	(2.793.493)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		33.271.326.655	(5.776.889.845)
- Chi phí lãi vay	06		33.991.411.922	60.403.978.646
3. Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		18.121.156.483	3.005.914.250
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	VII	57.390.152.538	190.129.102.281
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		41.804.284.910	9.406.862.297
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp và chi phí lãi vay phải nộp)	11	VII	(113.108.634.018)	(135.611.057.183)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.583.044.013	2.362.014.569
- Tiền lãi vay đã trả	14	VII	(1.652.978.479)	(26.494.006.533)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(490.593.178)	(44.194.301)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	5.889.193.865
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(60.200.000)	(2.221.412.513)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		<u>3.586.232.269</u>	<u>46.422.416.732</u>
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(100.000.000)	(277.832.886)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	5.319.346.399
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(8.221.958.397)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	VII	10.917.438.397	39.700.000.000
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(37.520.954.179)
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	VII	73.903.000.000	35.000.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VII	362.584.670	4.417.048.821
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		<u>85.083.023.067</u>	<u>38.415.649.758</u>
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33		51.386.107.424	273.161.651.264
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(158.493.482.346)	(357.519.775.811)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<u>(107.107.374.922)</u>	<u>(84.358.124.547)</u>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</i>	50		<u>(18.438.119.586)</u>	<u>479.941.943</u>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		22.563.734.604	22.080.999.168
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	2.793.493
<i>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</i>	70	V.1	<u><u>4.125.615.018</u></u>	<u><u>22.563.734.604</u></u>



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

TRẦN CÔNG QUỐC BẢO
 Tổng Giám đốc

PHẠM THANH TUẤN
 Kế toán trưởng

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
 Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính riêng và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng



TP.HCM, ngày 04 tháng 05 năm 2016

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Xây Dựng và KD Vật Tư (C&T);
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 27 /4/2015;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 của Công Ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư.

Nay Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015:

1. Các chỉ tiêu tài chính tại công ty mẹ:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Nghị Quyết năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ hoàn thành
- Doanh thu	1.074.390	352.559	33%
+ Kinh doanh vật tư trong nước	945.600	243.183	26%
+ Xây lắp, thiết bị & SXCN	108.790	50.020	46%
+ Cung cấp dịch vụ		641	
+ Kinh doanh BĐS	20.000	59.500	297%
- Lợi nhuận trước thuế	(29.000)	(52.242)	

2. Cổ tức

Năm 2015, lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ 53,62 tỷ đồng. Vì vậy việc chia cổ tức năm 2015 không thể thực hiện được.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015 CỦA CÔNG TY

Ban kiểm soát Công Ty xác nhận báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán – Tư vấn Đất Việt phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2015 của Công ty, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Luật kế toán hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY MẸ TRONG NĂM 2015

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty được tổng hợp như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2015 so với năm 2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	352,560	752,330	(399,770)	-53%
2	Giá vốn hàng bán	334,978	738,823	(403,844)	-55%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17,581	13,508	4,074	30%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10,131	8,822	1,308	15%
5	Chi phí tài chính	67,505	61,372	6,134	10%
	Trong đó : chi phí lãi vay	33,991	60,404	(26,413)	-44%
6	Chi phí bán hàng	6,373	5,841	532	9%
7	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	7,901	10,969	(3,068)	-28%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(54,067)	(55,851)	1,784	-3%
9	Thu nhập khác	3,070	3,114	(2,570)	-46%
10	Chi phí khác	1,245	364	(1,645)	-57%
11	Lợi nhuận khác	1,825	2,750	(925)	-34%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(52,243)	(53,102)	859	-2%
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	590	365	225	62%
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	792	660	132	20%
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(53,624)	(54,127)	503	-1%

Ghi chú: kết quả kinh doanh trên chưa tính đến chi phí trích lập dự phòng theo quy định về nợ phải thu khó đòi 180,56 tỷ đồng và chi phí dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và đầu tư khác là 7,2 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh từng lĩnh vực như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Các chi tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2015 so với 2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Lĩnh vực kinh doanh vật tư				
	Doanh thu	210.498	646.652	(436.154)	-67%
	Lợi nhuận gộp	8.302	8.706	(404)	-5%
	Chi phí bán hàng	2.076	2.296	(220)	-10%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.545	8.941	(5.396)	-60%
	LN từ hoạt động kinh doanh	2.681	(2.531)	5.212	-206%
2	Lĩnh vực kd của chi nhánh 1				
	Doanh thu	32.542	34.842	(2.300)	-7%
	Lợi nhuận gộp	2.600	3.849	(1.249)	-32%

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2015 so với 2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
	Chi phí bán hàng	2.169	3.333	(1.164)	-35%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-			
	LN từ hoạt động kinh doanh	431	516	(85)	-17%
3	Lĩnh vực xây lắp				
	Doanh thu	38.749	44.101	(5.352)	-12%
	Lợi nhuận gộp	(3.426)	(4.310)	884	-21%
	Chi phí bán hàng		11	(11)	-100%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	273	1.021	(748)	-73%
	LN từ hoạt động kinh doanh	(3.699)	(5.342)	1.643	-31%
4	Lĩnh vực khai thác đá				
	Doanh thu	11.271	8.847	2.424	27%
	Lợi nhuận gộp	4.768	3.292	1.476	45%
	Chi phí bán hàng	117	134	(17)	-13%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.763	806	957	119%
	LN từ hoạt động kinh doanh	2.888	2.351	537	23%
5	Lĩnh vực kd bất động sản				
	Doanh thu	59.500	17.888	40.827	233%
	Lợi nhuận gộp	5.433	1.926	3.507	182%
	Chi phí bán hàng	2.011	66	1.945	2938%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.320	200	2.120	1057%
	LN từ hoạt động kinh doanh	1.102	1.659	(557)	-34%

1/ Lĩnh vực kinh doanh vật tư tại Công ty:

- So với năm 2014, doanh thu khối kinh doanh vật tư năm 2015 giảm 67%, lợi nhuận gộp giảm 5%,
- Qua các chỉ tiêu trên cho thấy: tình hình kinh doanh vật tư năm 2015 của Công ty suy giảm mạnh về doanh thu và đạt lợi nhuận là 2.681 tr đồng

2/ Lĩnh vực kinh doanh của Chi nhánh 1:

- Lĩnh vực kinh doanh của Chi nhánh 1: doanh thu năm 2015 giảm 7%, lợi nhuận gộp giảm 32%, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 17%.

3/ Lĩnh vực xây lắp:

- So với năm 2014, doanh thu lĩnh vực xây lắp năm 2015 giảm 12%, lợi nhuận gộp giảm 21%,
- Qua các chỉ tiêu trên cho thấy: tình hình kinh doanh xây lắp năm 2015 của Công ty không đạt hiệu quả, lợi nhuận từ kinh doanh lỗ 3.699 triệu đồng.

4/ Lĩnh vực khai thác đá:

- So với năm 2014, doanh thu lĩnh vực khai thác đá năm 2015 tăng 27%. Lợi nhuận gộp tăng 45%.

5/ Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Năm 2015, khối kinh doanh bất động sản doanh thu tăng 233%, lợi nhuận gộp tăng 182%, lợi nhuận từ kinh doanh lãi 1.102 triệu đồng

6/ Lĩnh vực đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết:

Đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết: kết quả kinh doanh năm 2015 của các công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Tên công ty	Vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	Ghi chú
Công Ty Con	10,125	10,125	100%	-	-	
Công ty C&T - Ukraina	10,125	10,125	100%	-	-	
Công Ty Liên Kết	46,253	99,503		(4,587)		
Công ty CP Xây Dựng và TM Ban Tích	7,053	16,500	45.67%	(6,708)	-40.65%	
Công ty TNHH Đầu Tư và Phát Triển Phước Hòa	19,844	41,557	47.75%	2,080	5%	
Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng và Phát Triển Phước Hòa	18,356	38,446	47.75%	4.95	0.01%	
Công ty CP Xây dựng Dân Dụng và Công Nghiệp Phía Nam	1,000	3,000	33.33%	36.12	1.204%	
Công Ty Đầu Tư Dưới 20%	1,388	13,881		3,243		
Công Ty Cổ Phần XD và TM Biên Tây	1,388	13,881	10%	3,243	23.36%	
Cộng	57,766	123,509		(1,344)		

Năm 2015, phần lớn hoạt động của các công ty liên kết đem lại lợi nhuận không nhiều, riêng Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Ban Tích có lợi nhuận lỗ 6.78 tỷ và tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư - 40,65%. Đầu tư vốn vào công ty dưới 20% là Công ty CP XD và TM Biên Tây có hiện quả cao, lợi nhuận đạt 23.36% vốn đầu tư

7/ Công tác thu hồi vốn:

- Nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2015 là 344 tỷ đồng, giảm 4.7% so với năm 2014, tỷ lệ giảm chưa tương ứng với tỷ lệ giảm doanh thu (51%). Điều này thể hiện công ty đã thu hẹp quy mô kinh doanh tuy nhiên khoản nợ phải thu vẫn chưa thu hồi được. Nợ phải thu quá hạn vẫn còn khá cao **237 tỷ đồng**, chiếm 68.89% (trong đó nợ

quá hạn trên 3 năm : 184 tỷ đạt 53%/tổng nợ phải thu) dẫn đến chi phí tài chính cao, do đó công ty kinh doanh không đủ bù đắp chi phí tài chính, cụ thể: lợi nhuận gộp đạt 17,58 tỷ đồng, trong khi đó chi phí tài chính đến 67.5 tỷ đồng.

- Nợ phải thu của các cửa hàng và trung tâm phân phối tồn đọng nhiều năm không thu hồi được:
 - o Cửa hàng vật liệu xây dựng quận Bình Thạnh năm 2013 đã ngừng hoạt động, công nợ còn tồn đọng chưa thu hồi: 4.1 tỷ đồng.
 - o Trung tâm phân phối 1: đã ngừng hoạt động từ năm 2009, công nợ phải thu còn tồn đọng đến nay là 2,3 tỷ đồng, chưa có giải pháp thu hồi nợ cụ thể.

9/ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

- Công ty đang thực hiện chuyển nhượng dự án Quận 2, Dự án Phú Long-Tân Bình, dự kiến sẽ hoàn tất trong quý IV/2016.

V. KIẾN NGHỊ

Nguyên nhân chính dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2015 lỗ là do:

- Nợ phải thu quá hạn tồn đọng lớn, chiếm 68,89% tổng nợ, dẫn đến chi phí tài chính cao, lợi nhuận thực hiện trong năm không bù đắp đủ chi phí tài chính, dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ. Vì vậy, kiến nghị Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp cụ thể để giải quyết vấn đề trên.
- Tập trung, uyển chuyển và quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ.
- Xem xét việc bán các khoản nợ phải thu cho các công ty mua bán nợ
- Tính toán lại phương án kinh doanh trên cơ sở chi phí đầu vào và chi phí tài chính hợp lý, lựa chọn khách hàng có năng lực tài chính tốt.
- Đẩy mạnh hoàn thiện công tác chuyển nhượng các dự án đã nêu.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Wuuu

Trần Thị Ngọc Thùy



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096

Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 21 /TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v Thù lao HĐQT & BKS năm 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư báo cáo tổng thù lao của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư trong năm 2015 như sau:

- Thù lao đã chi trả cho HĐQT tổng cộng: 0 đồng.
- Thù lao đã chi trả cho BKS tổng cộng : 0 đồng.

Do kết quả năm 2015 lợi nhuận trước thuế của Công ty âm nên Công ty không thực hiện việc chi thù lao của Hội Đồng Quản Trị và Ban kiểm soát.

Kính báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

PHẠM QUỐC KHÁNH





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096

Website: <http://www.ent.com.vn>

Số: 02 /TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
Vv: Phương án chia cổ tức năm 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;

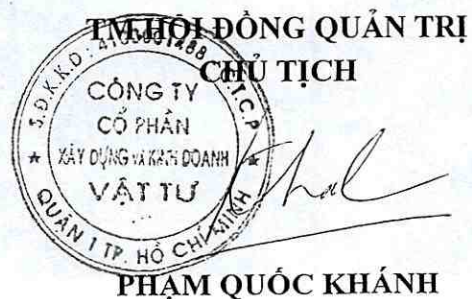
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư đã được Công ty Vietland kiểm toán.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư trong năm 2015 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2015	- 52.243
2	Chi phí thuế TNDN năm 2015	590
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại năm 2015	792
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	-53.624
5	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2015	-183.169

Do lợi nhuận trong năm qua của công ty có kết quả âm, nên công ty không chia cổ tức năm 2015, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)
Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096
Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 03 /TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v Thay đổi thành viên Hội Đồng Quản Trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua việc thay đổi nhân sự như sau:

- Trong năm vừa qua Ông Nguyễn Thanh Tuấn có đơn từ nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị ngày 21/07/2015 và Bà Nguyễn Thị Minh Thịnh có đơn từ nhiệm Thành Viên Hội Đồng Quản Trị ngày 27/07/2015.

- Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư đã bổ nhiệm Ông Phùng Đạt Đức và Ông Phạm Thanh Tuấn vào Thành Viên Hội Đồng Quản Trị bổ sung từ ngày 28 / 07 /2015.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc từ nhiệm của Ông Nguyễn Thanh Tuấn và Bà Nguyễn Thị Minh Thịnh, đồng thời bầu bổ sung Thành Viên Hội Đồng Quản Trị mới.



PHẠM QUỐC KHÁNH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096

Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 04/TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

*V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2016
của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư.*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*Căn cứ Điều 37 khoản 1 mục a trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty
Cổ phần Xây dựng và kinh doanh Vật tư;*

*Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Ban điều hành Công ty Cổ phần Xây
dựng và Kinh doanh Vật tư.*

Ban kiểm soát xin ý kiến Đại hội cổ đông thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản
trị C&T được tự lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 phù hợp với điều
kiện của công ty, kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán sẽ báo cáo đến Quý cổ đông vào kỳ
Đại hội sau.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua.

ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT

Wuuul

Trần Thị Ngọc Thủy



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ (C&T)

Địa chỉ: 9-19 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08.3829 5488 Fax: 08.3821 1096

Website: <http://www.cnt.com.vn>

Số: 05/TT/HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v Xin bổ sung ngành nghề

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư;

Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư; mã số doanh nghiệp 0301 460 120; đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 03 năm 2003; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 11 năm 2013 do Sở Kế hoạch cấp;

Căn cứ tình hình thực tế.

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư xin ý kiến Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Xin bổ sung mã ngành 7110: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết:
 - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật
 - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
 - Tư vấn đấu thầu
 - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng
2. Xin bổ sung mã ngành 7490: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Tư vấn về môi trường; tư vấn về công nghệ khác. Tư vấn và chuyên giao công nghệ vận hành nhà máy dầu khí.
3. Xin bổ sung mã ngành: 4659: Buôn bán thiết bị máy móc ngành công nghiệp nặng liên quan đến ngành dầu khí.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Phạm Thanh Tuấn
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 01/11/1971
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Dân tộc: Kinh
6. Quê quán: Cà Mau
7. Địa chỉ thường trú: 254/14 Bến Vân Đồn, P5, Quận 4, Tp.HCM
8. Số điện thoại liên lạc: 08. 3829 54 88
9. Số CMND : 024751825 do Công an Tp.HCM, cấp ngày 20/10/2007
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Kế Toán Trưởng
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 - 2005	Phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp 2 – Công ty CP XD và KD Vật tư	Phòng kế toán
2005-2010	Công ty CP XD Dân Dụng& CN Phía Nam	Phòng kế toán
10/2010-04/2013	Công ty CP XD và KD Vật tư	Phó phòng kế toán
05/2013-07/2013	Công ty CP XD và KD Vật tư	Phó ban kiểm soát Công ty
08/2013 - nay	Công ty CP XD và KD Vật tư	Kế toán trưởng

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân:
- Sở hữu đại diện cho Công ty:
- Những người có liên quan:

18. Các khoản nợ đối với Công ty: Không


19. Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ (chồng), con, anh chị em ruột.

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Số Giấy CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần của Công ty nắm giữ	Tài khoản ĐKKLC K
Vợ	Lê Thị Minh Hằng		023116051	26/07/2011	CA Tp.HCM	254/14 Bến Vân Đồn, P5, Q4, Tp.HCM		
Con	Phạm Lê Khánh Linh					254/14 Bến Vân Đồn, P5, Q4, Tp.HCM		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo Công ty và Pháp luật.

Tp. HCM, ngày 29 tháng 07 năm 2015

Người khai


Phạm Thành Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Phùng Đạt Đức
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 06/01/1975
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Dân tộc: Kinh
6. Quê quán: Hậu Giang
7. Địa chỉ thường trú: C04/2 Chung cư 41 Bis Điện Biên Phủ, P25, Quận Bình Thạnh
8. Số điện thoại liên lạc: 08. 3829 54 88
9. Số CMND: 025909282 do Công an Tp.HCM , cấp ngày: 25/09/2014
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn:
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Phó tổng giám đốc
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998	Phòng KD-XNK Công ty CP XD và KD Vật tư	Nhân viên
2003-2004	Phòng KD-XNK số 2 - Công ty CP XD và KD Vật tư	Phó phòng
2004-2005	Phòng KD-XNK số 2 - Công ty CP XD và KD Vật tư	Trưởng phòng
2005-nay	Công ty CP XD và KD Vật tư	Phó tổng giám đốc

14. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không

16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân:
- Sở hữu đại diện cho Công ty:
- Những người có liên quan:

18. Các khoản nợ đối với Công ty: không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo Công ty và Pháp luật.

Tp. HCM, ngày 29 tháng 01 năm 2015

Người khai

Phùng Đạt Đức